

HỒI THỨ MỘT TRĂM BẢY MƯƠI LĂM

NHẠC LINH SAN TỶ KIỂM VỚI LỆNH HỒ XUNG

Nguyên Thiên Trụ kiểm pháp của phái Hành Sơn chủ chốt ở chỗ biến hóa như trong đám mây mù huyền ảo phương hướng hoạt động vô địch nên không ai biết đầu mà mò. Trong bảy mươi hai chiêu Thiên Trụ kiểm pháp, Mạc Đại tiên sinh mới học được năm mươi chiêu mà Nhạc Linh San lại dùng thế "Nhất chiêu bao nhất lộ" để phát huy tất cả bảy mươi hai chiêu trong kiểm pháp này thì dù lão không đến nỗi mất mạng ngay đương trường, tất cũng bị lộ những chỗ thất bại của mình ra. Đừng tưởng Mạc Đại tiên sinh hành động một cách cổ quái. Thật ra lão là người rất thận trọng. Trước nay lão vẫn dự mưu rồi mới hành động. Lão nghe Nhạc Linh San nói là phụ thân nàng tinh thông cả kiểm pháp năm phái, rồi lại thấy nàng dùng kiểm pháp Thái Sơn để đả thương Ngọc Khánh Tử và Ngọc Âm Tử, lão nghĩ bụng:

- Con nhỏ này có biết sử kiểm pháp phái Hành Sơn hay không mình phải ra tay tỷ thí mới biết được. Chắc thị còn nhỏ tuổi thì dù có biết sử dụng kiểm pháp phái Hành Sơn cũng chưa được mấy thành hỏa hậu. Nếu Nhạc Bất Quần ra tay tỷ thí thì thật nguy hiểm vô cùng. Vừa xuống trường tỷ đấu lão chiếm được thiên cơ ngay. Ngờ đâu lão hạ thủ hãy còn nể nang để bị thừa cơ đánh ra những kỳ chiêu cơ hồ không chống được.

Đến lúc nửa chiêu tối hậu "Thiên Trụ vận khí" của Nhạc Linh San vừa phóng ra, Mạc Đại tiên sinh cơ trí mau lẹ, lão không đón đỡ mà bỏ đi luôn. Tuy nói là không đón đỡ bỏ đi luôn cho có vẻ dễ nghe, nhưng kỳ thực là đánh không nổi phải trốn chạy. Có điều kiểm pháp của lão biến hóa rất phức tạp. Lão vừa chạy trốn vừa đâm đông chém tây làm hoa mắt những kẻ bàng quang nên không ai hiểu lão đã thực hành câu tục ngữ "Ba mươi sáu chước, chước chạy là thượng sách". Mạc Đại tiên sinh biết trong năm môn Ngũ đại thân kiếm của phái Hành Sơn thì ngoài năm chiêu "Toàn minh phù dung", "Hạc Tường Tử Cái", "Thạch Lẫm Thư Thanh", "Thiên Trụ vận khí" còn chiêu "Nhạn hồi Chúc Dung" là lợi hại nhất. Năm ngọn núi cao trong dãy Hành Sơn thì ngọn Chúc Dung cao hơn hết. "Nhạn hồi Chúc Dung" cũng là một chiêu tinh thâm nhất trong Ngũ đại thân kiếm. Ngày trước Mạc Đại tiên sinh chỉ nghe các bậc sư trưởng nói sự tích Ngũ đại thân kiếm của phái Hành Sơn có những chỗ thần kỳ không biết đến thế nào mà kể, nhưng sự thực những kiếm chiêu thế nào thì chưa ai thấy qua. Các vị sư trưởng còn nói nghĩa lý về "Nhất chiêu bao nhất lộ" lại càng ghê gớm! tỷ như những Thạch Lẫm kiểm pháp, Thiên Trụ kiểm pháp đem ra luyện tập từng chiêu đã thấy phức tạp vô cùng chẳng tài nào đến được chỗ tinh thực. Thế mà đem bao nhiêu chiêu số biến hóa kỳ diệu thành một chiêu thì e rằng đó là một thuyến không tưởng, trên đời làm gì có chuyện lạ thế? Không ngờ Nhạc Linh San vừa giao thủ đã đem kiếm thuật thần kỳ nhất là "Nhất chiêu bao nhất lộ" ra sử dụng khiến lão kinh hãi vô cùng. Mạc Đại tiên sinh tuy trong lòng kinh hãi nhưng lão là người lịch duyệt giang hồ vẫn trấn tĩnh như thường. Lão biết Nhạc Linh San đã gặp kỳ tích nên học được mấy đường kiểm pháp thần diệu. Có điều chắc chắn là nàng chưa đến chỗ tinh thâm nếu không thì những kỳ chiêu đã phát ra dù lão có trốn cũng không thoát được. Lão phóng chân né tránh, trong lòng xoay chuyển ý nghĩ tự nhủ:

- Tuy thi học được kỳ chiêu mà sử ra hãy còn ngờ nghệch, không hiểu tùy cơ ứng biến. Ta đành mạo hiểm chiết giải một phen, nếu không thế thì cái tên Mạc Đại tiên sinh từ nay trở đi sẽ không còn tồn tại trên chốn giang hồ.

Lão thấy Nhạc Linh San chân bước dần dần một chút thì hiểu ngay là nàng chưa quyết định được chủ ý có nên rượt theo hay không.

Bất giác lão la thầm:

- Thật là đáng thẹn! Dù sao người trẻ tuổi vẫn không đủ kiến thức.

Nhạc Linh San thấy chiêu "Thiên Trụ vân khí", bức bách được Mạc Đại tiên sinh phải xoay mình chạy trốn, tuy lão tài giấu giếm tựa hồ chưa rõ tình trạng thất bại nhưng những kẻ sĩ cao minh cũng nhận thấy là lão không địch nổi phải lúng túng bỏ chạy. Giả tỷ nàng nổi lên tràng cười ha hả nói:

- Mạc sư bá! Đa tạ sư bá có lòng nhân nhượng. Cuộc thắng bại tưởng đã phân rõ rồi.

Mạc Đại tiên sinh là một nhân vật có địa vị tôn cao trong võ lâm khi nào thất bại một chiêu lại còn quay lại chiến đấu giằng dai với một đứa con gái vào hạng hậu bối nữa. Nhưng nỗi do dự của Nhạc Linh San đã là một cơ hội rất tốt cho Mạc Đại tiên sinh nắm lấy. Lão thấy Nhạc Linh San vừa bật tiếng cười, mấy môi mấy lần toan lên tiếng thì thanh đoản kiếm trong tay tiên sinh đã rút lên veo véo nhằm đâm thẳng vào người nàng. Trước tình trạng cấp chiến này, Mạc Đại tiên sinh đã đề tụ công lực đến độ cao chói cho kiếm phong rút lên, kiếm quang vi vút. Chỉ trong chớp mắt toàn thân Nhạc Linh San đã bị luồng kiếm quang chụp xuống. Nàng bật tiếng la hoảng rồi lùi lại mấy bước. Nhưng Mạc Đại tiên sinh đã bị cái thất bại vừa rồi, có lý nào còn trùng trình để nàng thi triển Nhạn hồi Chúc Dung? Thanh đoản kiếm trong tay lão phóng ra mau lẹ hơn. Ngay đến những tay cao thủ bậc nhất cũng không thể nhìn rõ được kiếm thế của lão đánh về phía nào.

Quần hùng lo thay cho Nhạc Linh San và thần phục kiếm pháp cao minh của Mạc Đại tiên sinh.

Kiểm pháp của trường môn phái Hành Sơn thật là thần diệu khôn lường! Cao thâm mạt trắc.

Thực ra "Vân vụ ảo kiếm" của Mạc Đại tiên sinh uy lực hãy còn thua xa những chiêu "Toàn minh Phù Dung", "Hạc Tường tử cái" của Nhạc Linh San, nhưng lão sử dụng rất thành thục lại đem hết tiềm lực để phát huy kiếm pháp nên lợi hại phi thường! Còn Nhạc Linh San tuy học được môn kiếm pháp thượng thặng nhưng mới ở ngoài da, chưa vào sâu đến tinh túy. Hơn nữa "Vân vụ ảo kiếm" lúc sử dụng như mây mù dày đặc, những chỗ tinh yếu lộ cả ra ngoài khiến người bàng quang hoa cả mắt rồi không nghĩ đến chỗ Mạc Đại tiên sinh lấy lớn hiếp nhỏ, nam hiếp nữ, đều nổi tiếng hoan hô vang dội.

Giữa lúc Nhạc Linh San sử những chiêu "Toàn minh phù dung" Lệnh Hồ Xung không còn nghi ngờ những đường kiếm pháp của nàng nữa và biết đích nàng đã học được ở trên vách đá hậu động trên ngọn núi sám hối. Chàng tự hỏi:

- Tại sao tiểu sư muội lên ngọn sám hối? Sư phụ cùng sư nương thương yêu nàng, dĩ nhiên không phạt nàng lên đó tĩnh tọa để ăn năn. Dù nàng có phạm lỗi lầm

đến đâu thì sư phụ cùng sư nương cũng không nghiêm trị, trách phạt nặng đến thế. Ngọn sám hối lại cách ngọn chủ phong núi Hoa Sơn khá xa mà địa thế cực kỳ hiểm trở. Đừng nói nàng là ái nữ của sư phụ mà chỉ là một cô gái thông thường cũng không nên đẩy dọa đến thế. Hay là Lâm sư đệ bị trách phạt cầm tù trên núi sám hối rồi tiểu sư muội hàng ngày đưa cơm nước lên cũng như nàng đối với ta ngày trước?

Chàng nghĩ tới đây bất giác trong lòng rạo rực. Rồi chàng tự nhủ:

- Lâm sư đệ là kẻ ít lời, tính tình trầm mặc, hành động quy củ có vẻ một vị "Tiểu quân tử kiếm". Vì thế mà gã được sư phụ, sư nương cùng tiểu sư muội đem lòng thương mến thì có lý đâu gã lại phạm tội nặng để bị cầm chân trên núi sám hối! Không phải! Nhất định không phải!

Rồi như sực nhớ ra điều gì chàng lẩm bẩm:

- Hay là tiểu sư muội... tiểu sư muội...

Lòng chàng đột nhiên nổi lên một ý nghĩ, nhưng có vẻ quá hoang đường vừa hiển hiện trong đầu óc chàng đã tiêu tan ngay. Trong lúc nhất thời tâm thần hoảng hốt chàng nảy ra một ý nghĩ hồ đồ, chính chàng cũng không hiểu rõ. Bỗng một hán tử râu quặp chậm chạp tiến đến bên chàng. Cặp mắt trong suốt nhìn thẳng vào mặt chàng khẽ hỏi:

- Xung ca! Xung ca nghĩ gì mà thờ người ra thế?

Lệnh Hồ Xung giật mình tỉnh táo lại, bất giác mặt thẹn đỏ bừng, chàng ấp úng đáp:

- Tiểu huynh... tiểu huynh...

Giữa lúc ấy bỗng nghe Nhạc Linh San bật tiếng la hoảng:

- úi chao!

Thanh trường kiếm trong tay nàng bay vọt lên không, chân trái nàng xoạc một cái, té ngửa xuống đất.

Mạc Đại tiên sinh tay cầm đoản kiếm nói:

- Diệt nữ dậy đi! Bất tất phải hoang mang.

Đột nhiên nghe một tiếng rắc vang lên. Thanh đoản kiếm trong tay Mạc Đại tiên sinh bị gãy đôi. Nhạc Linh San đã lượm hai viên đá tròn ở dưới đất lên. Tay trái nàng cầm viên đá đập vào thanh kiếm của tiên sinh. Thanh đoản kiếm này rất nhỏ chỉ đựng vào một cái là gãy làm hai đoạn ngay. Tiếp theo viên đá trong tay phải nàng vội liệng ra ngoài. Mạc Đại tiên sinh thấy kiếm gãy giật mình kinh hãi, lại thấy nàng liệng một viên đá ra thì rất lấy làm kỳ! Chẳng hiểu ra sao. Bỗng nghe đánh bịch một cái. Tiếp theo là mấy tiếng rắc, rắc viên đá kia đã bay trở lại đập vào trước ngực Mạc Đại tiên sinh khiến cho lão bị gãy mấy rё xương sườn. Lão há miệng phun máu tươi ra ồng ộc. Những diễn biến kỳ ảo này thật không ai có thể lường được. Động tác của Nhạc Linh San lại cực kỳ thần tốc khiến mọi người ngẩn mặt ra. Chỉ thấy kiếm quang lấp lánh! Thanh trường kiếm của Nhạc Linh San từ trên không rớt xuống cắm phập vào chỗ đất chỉ cách Mạc Đại tiên sinh chừng một thước. Mạc Đại tiên sinh đã bị trọng thương nên không biết đường né tránh. Thanh kiếm cắm ngập sâu xuống đất vẫn còn rung động hoài. Giả tỷ nó xê xích đi thêm chừng hơn thước thì đã xuyên qua người Mạc

Đại tiên sinh rồi. Đó là một điều ai cũng thấy rõ. Mạc Đại tiên sinh lúc chiếm được tiên cơ lão không nỡ hạ sát mà chỉ bảo Nhạc Linh San: "Điệt nữ dậy đi! Bất tất phải hoang mang". Đó nguyên là thái độ của bậc tôn trưởng đối với hàng văn bối sau khi chiếm được phần thắng. Nhưng Nhạc Linh San lại lượm lấy hai viên đá tròn và sử hai chiêu. Thật là những chiêu biến hóa khôn lường. Chỉ có mình Lệnh Hồ Xung là hiểu rõ Nhạc Linh San đã học được hai chiêu này trên vách đá hậu động. Có điều ngày trước viên trưởng lão ma giáo khắc tuyệt chiêu để phá giải kiếm pháp phái Hằng Sơn thì hình người sử cặp đồng chùy. Nhạc Linh San dùng viên đá tròn để thay đồng chùy trong lúc bất ngờ thì được, nếu dùng nó để chiến đấu hay chiết chiêu trong một thời gian khá lâu thì không xong. Nàng đã luyện được phép vận nội lực thì sử dụng viên đá tròn cũng mãnh liệt chẳng kém gì cây chùy đồng.

Nhạc Bất Quần vọt vào trường đấu tát đánh bốp một cái vào mặt Nhạc Linh San, đồng thời lớn tiếng quát mắng:

- Hiên nhiên Mạc sư bá đã nhường nhịn cho mi mà sao mi lại dám hỗn xược với lão nhân gia?

Đoạn lão cúi xuống nâng đỡ Mạc Đại tiên sinh dậy xin lỗi:

- Mạc huynh! Tiểu nữ ngu dại, tiểu đệ thật vô cùng áy náy.

Mạc Đại tiên sinh nhăn nhó cười đáp:

- Hồ nữ nhà tướng quả nhiên không phải tầm thường.

Lão vừa nói dứt hai câu lại ọe một cái, hộc máu tươi ra.

Hai tên đệ tử phái Hành Sơn chạy tới nâng đỡ Mạc Đại tiên sinh lui về.

Nhạc Bất Quần trợn mắt lên nhìn con gái ra chiều tức giận. Lão cũng lùi lại đứng một bên.

Lệnh Hồ Xung thấy má bên trái Nhạc Linh San sưng vù lên và còn in vết năm ngón tay. Hiên nhiên phụ thân nàng đã đánh một cái tát khá mạnh. Nhạc Linh San nước mắt đầm đìa mà khóc môi cong cắn lộ ra thái độ quật cường. Lệnh Hồ Xung đột nhiên bụng bảo dạ:

- Ngày trước ta cùng nàng ở trên núi Hoa Sơn, có lúc nàng bướng bỉnh, bị sư phụ, sư nương quở trách, trong lòng nàng thường tủi cực thì lại có thái độ đáng thương và đáng yêu như thế này. Khi đó ta tìm trăm phương ngàn kế dỗ nàng, khiến nàng phải vui cười. Nàng không có điều gì sung sướng cho bằng tỷ kiếm với ta mà nàng đắc thắng, nhưng ta phải giả vờ cho khéo hết như sơ hở thật để nàng chiếm được tiên cơ, chứ không phải nhường nàng.

Nghĩ tới đây, đầu óc chàng lại nảy ra một ý niệm băng khuâng mơ hồ rồi chàng tự hỏi:

- Tại sao nàng lại thường lên núi sám hối? Chắc nàng lên vào những dịp trước và sau hôn lễ để nghĩ lại mối thâm tình giữa ta với nàng ngày trước. Vì thế mà nàng lên núi một mình để ôn lại chuyện xưa. Cửa vào hậu động ta đã dùng những phiến đá chồng lên để bít lại, nếu không ở trên núi hồi lâu thì không tài nào phát giác ra được. Như vậy tức là nàng lưu lại trên núi không phải một thời gian ngắn ngủi và cũng không phải chỉ có một lần.

Chàng quay lại ngó Lâm Bình Chi một cái rồi tự hỏi:

- Lâm sư đệ cùng Nhạc sư muội hiện đang ở vào thời kỳ tân hôn, đáng lý cả hai người cùng vui vẻ tươi cười, nét hân hoan ra lộ ngoài mặt mới phải mà sao thủy chung gã vẫn lộ vẻ buồn rầu? Tiểu sư muội bị phụ thân đánh cho một tát, gã làm trượng phu đã chẳng đến an ủi lại cũng chẳng tỏ vẻ quan tâm thì thật là con người bất cận nhân tình.

Lệnh Hồ Xung lại nghĩ tới Nhạc Linh San vì nhớ chàng mà lên núi sám hối để truy lại những điều trước xưa. Rồi trong đầu óc chàng tưởng tượng ra hình bóng Nhạc Linh San trèo lên núi nước mắt đầm đìa như mưa, mà nàng lấy làm bực bở lắm gặp phải Lâm Bình Chi. Nào nàng vô cùng hối hận đã phụ mối thâm tình của chàng! Chàng ngoảnh đầu nhìn lại thấy Nhạc Linh San đang cúi xuống lượm kiếm giọt nước mắt nhỏ xuống lá cỏ xanh khiến cho nó phải cong lại thì trong lòng chàng rất xúc động, miệng lẩm bẩm:

- Ta phải gạt nàng để nàng hết khóc thành cười mới được.

Trong con mắt chàng lúc này thì bên cạnh Thiên đài trên ngọn tuyết đỉnh núi Tung Sơn đã biến thành Ngọc Nữ phong trên núi Hoa Sơn. Mấy ngàn hảo hán giang hồ chàng cũng chỉ coi như là những cây trong rừng chẳng có tâm linh chi hết. Chàng chỉ nghĩ đến người ý trung nhân mà chàng vẫn ghi tâm khắc cốt. Nàng vừa bị phụ thân trách mắng đánh đòn. Trong đời chàng đã lừa dối nàng không biết bao nhiêu lần để đem lại niềm vui, thì có lý đâu bữa nay chàng lại làm ngơ?

Lệnh Hồ Xung quyết định rồi rảo bước tiến lại ngấp ngừng:

- Tiểu sư... tiểu sư...

Rồi chàng cho rằng muốn lừa dối làm nàng thích thú thì phải đánh trúng vào yếu điểm của nàng.

Trống ngực đánh thình thình, chàng hỏi:

- Tiểu sư muội đã thắng được chưởng môn hai phái Thái Sơn và Hành Sơn thì kiếm pháp ghê gớm lắm rồi, nhưng phái Hằng Sơn ta không phục. Vậy tiểu sư muội lại dùng kiếm pháp phái Hành Sơn tỷ đấu với ta được chăng?

Nhạc Linh San rút kiếm cầm tay, từ từ xoay mình lại nhưng chưa ngưng đầu đường như có điều chi ngẫm nghĩ. Sau một lúc nàng mới ngừng mặt lên lộ hai má ửng hồng.

Lệnh Hồ Xung lại hỏi:

- Dù bản lãnh Nhạc tiên sinh có cao thâm đến đâu thì ta cũng khó mà tin được lão nhân gia lại tinh thông kiếm pháp của cả năm phái.

Nhạc Linh San ngừng đầu lên hỏi lại:

- Thế thì đại sư ca không ở phái Hằng Sơn mà sao cũng tinh thông kiếm pháp phái này?

Lệnh Hồ Xung từ ngày bị đuổi ra khỏi môn trường phái Hoa Sơn chàng đã gặp Nhạc Linh San nhiều lần mà chỉ có bữa nay là lần đầu nàng mới tỏ thái độ hòa hoãn. Đột nhiên trong bụng mừng thầm, chàng bụng bảo dạ:

- Ta nhất định giả vờ cho thật giống, không để nàng nhìn ra chỗ dụng tâm nhường nhịn.

Chàng nghĩ vậy liền đáp:

- Hai chữ tinh thông thì không giám, nhưng tiểu huynh ở trên núi Hằng Sơn lâu ngày, thường thường luyện tập Hằng Sơn kiếm pháp nên cũng biết được sơ qua và bây giờ có thể dùng kiếm pháp phái này để lĩnh giáo những cao chiêu của tiểu sư muội. Tiểu sư muội cũng nên lấy kiếm pháp phái Hằng Sơn để chiết giải. Nếu kiếm pháp sử dụng không phải của phái Hằng Sơn thì bất cứ là ai thắng cũng thành bại. Vậy tiểu sư muội nghĩ sao?

Miệng chàng nói mấy câu này bụng đã định sẵn:

- Kiếm pháp của ta so với nàng còn cao thâm hơn nhiều, đó là một điều ai cũng biết. Nếu giả vờ thất bại thì cố nhiên người ngoài nhìn thấy ngay mà chính Nhạc sư muội cũng chẳng đem lòng tin tưởng. Vậy ta chiến đấu một lúc rồi đột nhiên trong khi vô ý dùng một chiêu Độc Cô cửu kiếm hoặc một chiêu kiếm pháp phái Hoa Sơn để đả bại nàng. Như vậy ta tuy thắng mà thành bại, không còn ai nghi ngờ gì nữa.

Bỗng nghe Nhạc Linh San đáp:

- Hay lắm! Chúng ta cứ tỷ đấu như vậy!

Dứt lời nàng vạch thanh trường kiếm lên không trung lướt đi nửa vòng rồi chệnh chéch đâm sang Lệnh Hồ Xung.

Bỗng nghe quần nữ đệ tử phái Hằng Sơn bật tiếng reo hò:

- úi chà!

Trong đám quần hùng có người không hiểu kiếm pháp phái Hằng Sơn nhưng nghe tiếng reo hò của quần nữ đệ tử phái này chứa đầy vẻ khâm phục thì cũng biết chiêu thức của Nhạc Linh San đúng là kiếm pháp phái Hằng Sơn mà là chiêu thức không phải tầm thường.

Nguyên nàng sử chiêu đó chính là một chiêu thức ở hậu động núi sám hối. Chiêu thức này Lệnh Hồ Xung đã truyền lại cho quần nữ đệ tử phái Hằng Sơn. Kiếm pháp phái Hằng Sơn lấy tròn trĩnh làm hình thức, sở trường về chỗ kín đáo đầy khít. Chiêu nào cũng hàm chứa nội lực âm nhu. Khi cùng người đối địch, thường thường trong mười chiêu có đến chín thuộc về thế thủ. Chỉ một chiêu là thừa chỗ sơ hở đột kích. Nên biết mấy trăm năm nay đệ tử phái Hằng Sơn toàn là nữ nên kiếm pháp của họ so với phái ngoài thật khác xa nhau. Bất cứ là ai cũng chỉ coi mấy chiêu là nhận ra được ngay. Lệnh Hồ Xung ở với đệ tử phái Hằng Sơn đã lâu, chàng mắt thấy cả những tay cao thủ phái này là ba vị sư thái Định Nhân, Định Tĩnh, Định Dật đã sử những chiêu kiếm pháp rất tròn trĩnh và nhận thức đến cả về chỗ tinh thần và kiếm pháp phái Hằng Sơn.

Bọn Phương Chứng đại sư, Xung Hư đạo trưởng, Bang chúa Cái Bang, Tả Lãnh Thiên đều quen thuộc với kiếm pháp phái Hằng Sơn đã lâu, thấy Lệnh Hồ Xung không phải xuất thân ở phái Hằng Sơn mà sử dụng kiếm pháp phái này rất quý củ. Trong chiêu thức bình thường cũng ngầm ngầm chứa thế mãnh liệt rất hợp với võ

công của phái Hằng Sơn lấy "Miên lý tàng trâm" làm yếu quyết nên ai cũng thần phục.

Yếu quyết "Miên lý tàng trâm" là thế nào?

Nên biết môn hạ phái Hằng Sơn đã trải bao đời đều đứng đầu bằng một vị nữ ni mà người xuất gia dĩ nhiên lấy từ bi làm gốc. Hơn nữa bọn nữ lưu không nên thường thường vọng động gươm đao. Họ học võ chẳng qua là để phòng thân. Yếu quyết "miên lý tàng trâm" là nói trong đám bông mềm nhũn có dấu ngấm một mũi cương trâm. Người ngoài đứng có xúc phạm vào. Nắm bông mềm nhũn không làm cho ai đau đớn, nhưng kẻ nào dùng sức mà bóp bẹp là bị mũi kim đâm vào tay. Mũi cương trâm đâm vào sâu hay nông không phải tự nó mà là tùy ở kẻ nắm bóp mạnh hay yếu. Kẻ dùng sức ít thì bị thương nhẹ mà người dùng sức nhiều thì bị trọng thương.

Yếu quyết võ công này lấy ở thuyết nhân quả báo ứng, nghiệt duyên tự làm mà nên của nhà Phật làm căn bản. Thiện ác do tự lòng mình mà ra.

Lệnh Hồ Xung sau khi học Độc Cô cửu kiếm rồi thì bao nhiêu ý niệm về chiêu thức võ công chàng đều hiểu rõ. Kiếm pháp mà chàng sử dụng chú trọng về ý chí chứ không chú trọng về chiêu thức. Lúc này chàng sử dụng kiếm pháp phái Hằng Sơn, về phương vị biến hóa có chỗ khác biệt với chiêu thức nguồn gốc, nhưng ý kiếm phái Hằng Sơn lại nổi lên rất rõ ràng. Những tay cao thủ các phái tuy biết Hằng Sơn kiếm pháp nhưng cũng chỉ biết được đại khái mà thôi, còn những chỗ khúc chiết nhỏ bé thì hiểu làm sao được? Vì thế họ vừa nhìn thấy kiếm của Lệnh Hồ Xung liền nhủ thầm:

- Chàng thiếu niên này làm chương môn phái Hằng Sơn quả nhiều không phải là sự ngẫu nhiên mà được. Chính ra chàng đã được chân truyền của Định Nhân, Định Tĩnh, Định Dật sư thái.

Trong hàng môn hạ phái Hằng Sơn chỉ có bọn Nghi Hòa, Nghi Thanh là nhận ra được Lệnh Hồ Xung đã sử dụng những chiêu thức không giống hệt như sư phụ. Tuy chiêu thức có khác song ý kiếm của bản môn lại thể hiện một cách rất sâu xa.

Lệnh Hồ Xung và Nhạc Linh San cả hai người cùng thi triển những kiếm chiêu của phái Hằng Sơn và toàn là chiêu số học được ở hậu động núi sám hối. Có điều chính Lệnh Hồ Xung mang một căn bản kiếm pháp tinh diệu hơn Nhạc Linh San nhiều. Hơn nữa chàng đã ở với thầy trò phái Hằng Sơn lâu ngày thì dĩ nhiên về kiếm pháp của phái này Nhạc Linh San không thể bì kịp. Nếu hai người tranh thủ hơn thua một cuộc thành thực, Lệnh Hồ Xung không có ý nhường cho sư muội thì chỉ trong mấy chiêu đầu là chàng đã hạ đối phương rồi. Sau khi hai bên qua lại ngoài ba chục chiêu, những thế kiếm mà Nhạc Linh San học được trên vách đá hậu động đã sử dụng hết rồi không biết làm thế nào nàng đành bắt đầu trở lại. May ở chỗ những chiêu kiếm pháp này đã cực kỳ tinh diệu lại biến ảo khôn lường, lúc sử dụng chiêu số đầy khít, chuyển biến liên miên bất tuyệt, từ chiêu nọ đến chiêu kia dính liền vào nhau tuyệt không sơ hở chút nào, nên dù có sử đi sử lại cũng không vấp vấp và không ai nhìn rõ ngoại trừ một mình Lệnh Hồ Xung. Nhạc Linh San đưa ra những chiêu rất thân mật thì Lệnh Hồ Xung cũng theo phép hóa giải bằng những chiêu thức tương tự. Hai người cùng học kiếm pháp ở một nơi lại toàn là võ công tinh tuyệt về kiếm pháp phái Hằng Sơn. Hai bên đối thủ cực kỳ ăn khớp người ngoài trông vào rất là ngoạn mục. Quần

hùng được coi trận đấu vô cùng hào hứng, không nhịn được vỗ tay như pháo nổ, trầm trồ khen ngợi.

Có người nói:

- Lệnh Hồ chương môn mà sử dụng kiếm pháp phái Hằng Sơn một cách thuần thực cũng chẳng lấy chi làm lạ, song cô nương họ Nhạc kia hiển nhiên là người phái Hoa Sơn mà thi triển kiếm pháp phái Hằng Sơn một cách tinh diệu đến thế mới thật là kỳ.

Lại có người nói:

- Lệnh Hồ Xung là cao đồ của phái Hoa Sơn. Nếu y không được chính tay Nhạc tiên sinh truyền dạy thì hai người giao đấu làm sao lại ngoạn mục đến thế?

Một người khác lại nói:

- Nhạc tiên sinh đã tinh thâm kiếm pháp của bốn phái Hoa Sơn, Thái Sơn, Hằng Sơn và Hằng Sơn thì chắc kiếm pháp của phái Tung Sơn tiên sinh cũng thuộc lòng. Vậy chúc chương môn Ngũ nhạc phái tất sẽ do tiên sinh đảm nhiệm không còn ai tranh giành được nữa.

Bỗng có người phản đối:

- Cái đó chưa chắc đâu! Kiếm pháp của Tả chương môn phái Tung Sơn còn tinh thâm hơn Nhạc tiên sinh nhiều. Kiếm pháp quý ở chỗ tinh thần chứ không phải ở chỗ biết nhiều. Vậy ai dù hiểu biết hết các môn võ học trong thiên hạ mà biết một cách phiến diện thì có làm gì? Chỉ bằng một chiêu kiếm pháp phái Tung Sơn mà Tả chương môn muốn sử dụng đến chỗ tinh diệu vô song cũng đủ đè bẹp Nhạc tiên sinh, mặc dù lão kiên trì cả kiếm pháp bốn phái kia.

Người nói trước không chịu cãi lại:

- Sao người biết rõ thế? Hay người chỉ nói khoác không biết ngược?

Người kia cũng tức mình thách thức:

- Thế nào là nói khoác không biết ngược? Người có giỏi hãy cùng ta đánh cuộc năm chục lượng bạc.

Người này đáp:

- Có gì mà giỏi với không giỏi. Ta dám đánh cuộc cả trăm lượng. Kẻ nào ăn gian nói dối sẽ làm môn hạ phái Hằng Sơn.

Người kia hỏi:

- Đánh cuộc trăm lượng càng hay nhưng sao lại nói dối thì phải làm môn hạ phái Hằng Sơn?

Người này giải thích:

- Ta muốn bảo: Ai ăn gian nói dối thì phải làm ni cô.

Người kia phì một cái rồi nhổ một bãi nước miếng xuống đất.

Lúc này Nhạc Linh San ra chiêu lại càng mau lẹ. Lệnh Hồ Xung thấy bóng nàng tha thướt liền nhớ lại ngày trước cùng nàng luyện kiếm tử võ ở trên núi Hoa Sơn. Hình

ảnh đó đang chớp chồn trước mắt khiến lòng chàng không khỏi băng khuâng, mê mẩn tâm hồn, bất giác đứng ngây người ra. Hễ thấy Nhạc Linh San phóng tới một chiêu, chàng lại thuận tay trả lại một chiêu, chẳng buồn nghĩ đến chiêu thức của mình hay đối phương có phải là Hằng Sơn kiếm pháp.

Nhạc Linh San không khỏi hoang mang, khẽ bật tiếng hô:

- Thanh mai như đậu.

Rồi nàng trả lại một chiêu, quét vào trán Lệnh Hồ Xung.

Lệnh Hồ Xung ngẩn người ra một chút, chàng khẽ hô:

- Liễu điệp tự mi!

Hai người vẫn dùng kiếm pháp của phái Hằng Sơn giao đấu với nhau song chỉ biết ra chiêu chứ không biết rõ tên. Thực ra hai chiêu vừa rồi đâu có phải kiếm pháp phái Hằng Sơn mà là của hai người đã sáng chế ra lúc cùng nhau luyện kiếm ở núi Hoa Sơn. Hai người đã đặt tên cho nó "Xung Linh kiếm pháp". Xung là Lệnh Hồ Xung còn Linh lấy ở tên Nhạc Linh San. Ngày trước hai người thấy thế kiếm hay rồi cùng nhau sáng tạo ra. Thế kiếm này tuy danh của hai người cùng sáng tạo chung mà thực ra trong đó có tám phần mười là của Lệnh Hồ Xung đã nghĩ ra.

Khi đó võ công hai người còn thấp kém, thế kiếm này chẳng có chi lợi hại cho lắm. Nhưng sau khi hai người chuyên môn luyện kiếm ở chỗ vắng người rồi thuận thực phi thường. Bữa nay Lệnh Hồ Xung trong lúc tâm thần lơ đãng bất giác phóng ra chiêu "Thanh mai như đậu" thì Nhạc Linh San liền trả lại bằng chiêu "Liễu điệp tự mi". Thật ra hai người cũng chẳng có ý riêng thâm kín gì mà bỗng nhiên cả hai cùng đỏ mặt lên.

Lệnh Hồ Xung lại thuận tay đưa ra chiêu "Vu trung sơ kiến", Nhạc Linh San liền thuận tay trả lại chiêu "Vũ hậu sư sạ phùng". Thế kiếm này hai người đã luyện ở trên núi Hoa Sơn không biết tới bao nhiêu lần, nhưng vẫn sợ để Nhạc tiên sinh và Nhạc phu nhân biết ra tất bị quở mắng, nên chẳng bao giờ chàng và nàng tiết lộ ra những thế kiếm đó với bất cứ một ai. Vì lúc này không nhìn nổi mối tình dĩ vãng nên đã hờ hênh đem ra sử dụng trước mặt biết bao nhiêu anh hùng thiên hạ.

Về điểm này ta không nên trách Lệnh Hồ Xung và Nhạc Linh San đang giao thủ với nhau bằng Hằng Sơn kiếm pháp mà lại cho ra một thứ kiếm pháp khác vì lúc này hai người đang mơ hồ chuyện dĩ vãng họ không còn biết đến hiện tại là gì nữa.